

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC,
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 18/8/2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Xuân An

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Tuyết Hồng

Ông Nguyễn Phước Nhân

Thư ký phiên tòa: Bà Ôn Tú Trân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 274/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2017/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trần K, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Chị T có mặt, anh K yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Trần K tổ chức lễ cưới, chung sống với nhau từ năm 1995 đến nay, không thực hiện đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Vợ chồng có hai người con chung tên Nguyễn V, sinh ngày 14/10/2001 và Nguyễn D, sinh ngày 02/12/2003. Quá trình chung sống, chị T và anh K không có tài sản chung, không có nợ chung.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng T trình bày: Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc. Tuy nhiên, cách đây khoảng 05 năm, anh K thường xuyên uống rượu, khi say thường đánh mắng vợ con. Nhiều lần chị khuyên ngăn nhưng anh K không thay đổi mà tình hình ngày càng trầm trọng hơn. Tuy hiện nay chị và anh K sống chung nhà nhưng không ai quan tâm đến ai. Chị T xác định hiện tình cảm vợ chồng giữa chị và anh K không còn, chị không thể chịu đựng tiếp

tục chung sống với anh K được nữa, nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh K. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai người con chung, chị không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Tại Biên bản ngày 04/8/2017, anh Nguyễn Trần K cho rằng giữa anh và chị T không có mâu thuẫn gì, chị T yêu cầu ly hôn, anh không có ý kiến. Chị T yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng hai người con chung, anh đồng ý. Anh yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh K, hiện anh K đang cư trú tại ấp A, xã L, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn – anh Nguyễn Trần K yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt anh, căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh K.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Trần K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1995 nhưng cho đến nay vẫn chưa thực hiện đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng giữa chị T và anh K. Tại phiên tòa, chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh K. Căn cứ Khoản 2 Điều 53, Khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh K.

[3] Về con chung: chị T và anh K có hai người con chung tên Nguyễn V, sinh ngày 14/10/2001 và Nguyễn D, sinh ngày 02/12/2003. Khi ly hôn chị T yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng hai người con chung, anh K đồng ý, cháu V và cháu D có ý kiến muốn được sống chung với chị T. Do đó, giao cháu V, và cháu D cho chị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: chị T và anh K không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: chị T và anh K xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: chị T là người khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh K, nên chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 14; Điều 15; Khoản 2 Điều 53; các điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và Gia

đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Trần K là vợ chồng.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai người con chung tên Nguyễn V, sinh ngày 14/10/2001 và Nguyễn D, sinh ngày 02/12/2003.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo Biên lai thu số 0008956 ngày 07/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc.

Bản án sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- UBND xã Long Hậu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyễn Xuân An